

Số: 153 /TMH-YCBG

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị y tế với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Văn thư- Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Quý công ty gửi báo giá trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư- Bệnh viện Tai Mũi Họng Trung ương, 78 Giải Phóng, Đống Đa, Hà Nội
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 05 tháng 04 năm 2024 đến trước 14h ngày 16 tháng 4 năm 2024.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 4 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Chi tiết danh mục thiết bị y tế và yêu cầu kỹ thuật cơ bản như Phụ lục đính kèm.

Bệnh viện Tai Mũi Họng TW rất mong nhận được sự tham gia hợp tác của Quý vị!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu văn thư.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đỗ Việt Thắng

YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH KỸ THUẬT CƠ BẢN MÁY CẮT TIÊU BẢN QUAY TAY

I. YÊU CẦU CHUNG:

- Máy mới 100%, sản xuất năm 2023 trở đi.
- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.
- Thiết bị sử dụng điện áp: 220V/380V, 50 Hz
- Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa tới ≥ 30 °C, độ ẩm tối đa tới $\geq 80\%$.

II. CẤU HÌNH THIẾT BỊ

Máy chính kèm phụ kiện chuẩn đồng bộ	01 bộ
+ Gá kẹp lưỡi dao cắt	: 01 bộ
+ Bộ kẹp mẫu vật tháo lắp nhanh	: 01 bộ
+ Lưỡi dao cắt tiêu bản dùng 1 lần	: 100 cái
+ Lam kính tích điện dương	: 02 hộp
+ Cassettes kẹp mẫu loại sinh thiết 4 ngăn	: 500 cái
+ Paraffin tinh khiết	: 05 kg
+ Bể dàn tiêu bản	: 01 chiếc
+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt	: 01 bộ

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

Gá gắn dao

Gá gắn dao cắt: có thể di chuyển được

Loại lưỡi dao sử dụng: Lưỡi dao cắt tiêu bản dùng 1 lần nghiêng khoảng từ 30 - 35 độ

Khoảng cắt và vi chỉnh:

Điều chỉnh độ dày lát cắt: bằng 2 nút vi chỉnh ở hai bên thân máy cho phép hoạt động bên tay phải và bên tay trái

Hiển thị số lượng lát cắt: màn hình LCD ≥ 4 ký tự

Độ dày lát cắt: có thể điều chỉnh được từ ≤ 0.5 μm tới ≥ 60 μm

Bước vi chỉnh (bước tiến) trong khoảng cắt từ 0.5 μm - 2 μm : ≤ 0.5 μm

Bước vi chỉnh (bước tiến) trong khoảng cắt từ 2 μm - 10 μm : ≤ 1 μm

Bước vi chỉnh (bước tiến) trong khoảng cắt từ 10 μm - 20 μm : ≤ 2 μm

Bước vi chỉnh (bước tiến) trong khoảng lát cắt 20 μm - 60 μm : ≤ 5 μm

Kiểu cắt thô: sửa mẫu vật tự động 10 μm /30 μm bằng nút cắt sửa

Khoảng dịch chuyển mẫu theo chiều ngang ≥ 28 mm

Khoảng dịch chuyển mẫu theo chiều dọc ≥ 64 mm

Kích thước mẫu: $\geq 50 \times 55$ mm

Độ nghiêng kẹp mẫu: ≥ 80 cho cả 2 chiều X và Y

Định hướng mẫu vật trên 2 trục X và Y (ngang và đứng), có thể xoay 360 độ

Bộ gá mang dao có thanh bảo vệ lưỡi dao, có thể điều chỉnh góc cắt, độ cao lưỡi dao, có đường hướng dao chính xác

Độ nghiêng gá dao: có thể điều chỉnh độ nghiêng

Lưỡi dao: loại không mài

Bể dàn tiêu bản:

Dung tích làm việc: ≥ 1.8 lít

Cấu tạo : Bên trong bể làm bằng nhôm được mạ anode màu đen để dành cho quan sát lát cắt.

Thành trên của bể được mạ anode màu đen tương phản

Tạo hình bể bên trong : Bể hình tròn, tạo diện tích bề mặt lớn tối đa cho thao tác

Nắp đậy: Nắp đậy bằng nhôm màu đen tránh đọng nước

Khoảng nhiệt độ điều chỉnh được: Từ nhiệt độ môi trường + $\leq 5^{\circ}\text{C}$ đến $\geq 80^{\circ}\text{C}$

Sai số nhiệt độ: $\leq 0.5^{\circ}\text{C}$ (\pm)

Chế độ an toàn:

Khoảng 1 mm (1.000 μm) trước vị trí kết thúc cắt mẫu: 1 tín hiệu âm thanh trong mỗi vòng tay quay

Có thể khoá tay quay ở bất kỳ vị trí nào

Có thanh bảo vệ lưỡi dao

Khay đựng mảnh rác thải có thể tháo rời và hộp kín được làm bằng polyurethane

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Thời gian giao hàng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Tai Mũi Họng TW
- Bảo hành ≥ 12 tháng từ ngày nhận được biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng từ Bệnh viện.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng tại Bệnh viện.
- Tài liệu đi kèm (Tiếng Anh, tiếng Việt), có hướng dẫn bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa cơ bản.
- Nhà thầu báo giá một số vật tư, phụ kiện và phụ tùng thay thế trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa và cam kết cung cấp vật tư, phụ kiện trong vòng 10 năm sau bán hàng (có thể báo giá tương đương bằng ngoại tệ).
- Có cán bộ kỹ thuật chuyên lắp đặt, bảo hành, bảo trì làm dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
- Đối với trang thiết bị y tế phải có phân loại và lưu hành sản phẩm theo quy định hiện hành.
- Nhà thầu báo giá bảo trì sau bảo hành.
- Khi nhận được thông tin máy hỏng, cán bộ kỹ thuật của nhà thầu phải có mặt tại bệnh viện trong vòng 48 giờ để kiểm tra và xử lý sự cố.

YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH KỸ THUẬT CƠ BẢN TỦ SẤY CHO DỤNG CỤ VÀ ĐỒ GÂY MÊ

I. YÊU CẦU CHUNG

- Mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở đi
- Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương.
- Nước sản xuất: Châu Âu hoặc Mỹ, Nhật Bản
- Điện áp sử dụng: 220V/50Hz
- Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa: $\geq 40^{\circ}\text{C}$. Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$

II. CẤU HÌNH THIẾT BỊ

- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn 01 bộ
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Việt 01 bộ

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Tủ sấy cho dụng cụ phẫu thuật và dây máy thở, bóng thở.
- Loại 1 cửa.
- Dung tích buồng sấy: ≥ 500 lít.
- Có giá để dụng cụ ≥ 9 khay.
- Có giá treo được ≥ 08 ống dây máy thở.
- Có giá treo được ≥ 04 bóng thở.
- Không khí lọc bằng bộ lọc HEPA hoặc bộ lọc tương đương.
- Nhiệt độ sấy có thể cài đặt từ : $\leq 35^{\circ}\text{C}$ - $\geq 80^{\circ}\text{C}$
- Có bộ hẹn giờ hoặc bộ bảo vệ quá nhiệt.
- Có chức năng điều chỉnh được thời gian.
- Hiển thị được nhiệt độ hoặc thời gian.
- Cửa bằng kính có thể quan sát bên trong tủ.
- Độ ồn ≤ 65 dB.
- Chất liệu: Được làm bằng thép không gỉ hoặc chất liệu được chứng minh tương đương.

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Thời gian giao hàng: ≤ 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Tai Mũi Họng TW
- Bảo hành ≥ 12 tháng từ ngày nhận được biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng từ Bệnh viện.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng tại Bệnh viện.
- Tài liệu đi kèm (Tiếng Anh, tiếng Việt), có hướng dẫn bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa cơ bản.
- Nhà thầu báo giá một số vật tư, phụ kiện và phụ tùng thay thế trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa và cam kết cung cấp vật tư, phụ kiện trong vòng 10 năm sau bán hàng (có thể báo giá tương đương bằng ngoại tệ).
- Có cán bộ kỹ thuật chuyên lắp đặt, bảo hành, bảo trì làm dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.

- Đối với trang thiết bị y tế phải có phân loại và lưu hành sản phẩm theo quy định hiện hành.
- Nhà thầu báo giá bảo trì sau bảo hành.
- Khi nhận được thông tin máy hỏng, cán bộ kỹ thuật của nhà thầu phải có mặt tại bệnh viện trong vòng 48 giờ để kiểm tra và xử lý sự cố.

YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH KỸ THUẬT CƠ BẢN MÁY HÀN TÚI TIỆT TRÙNG

I. YÊU CẦU CHUNG

- Mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở đi
- Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương.
- Nước sản xuất: Châu Âu hoặc Mỹ, Nhật Bản
- Điện áp sử dụng: 220V/50Hz
- Môi trường hoạt động:
 - + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$
 - + Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$

II. CẤU HÌNH THIẾT BỊ

- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn 01 bộ
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Việt 01 bộ

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Máy sử dụng để hàn các loại túi giấy nhiệt độ thấp, nhiệt cao.
- Có khả năng hàn túi giấy, túi Tyvek, túi ép phòng.
- Tích hợp máy in để in thông tin đóng gói.
- Nhiệt độ làm việc Từ 60°C đến 220°C .
- Độ chính xác kiểm soát nhiệt độ: $\leq \pm 5^{\circ}\text{C}$.
- Tốc độ hàn: ≥ 10 m/phút.
- Khoảng cách từ mép túi đến mối hàn (lề đường hàn): Từ 0 đến khoảng 35mm.
- Độ rộng đường hàn: Khoảng 12 mm.

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Thời gian giao hàng: ≤ 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Tai Mũi Họng TW
- Bảo hành ≥ 12 tháng từ ngày nhận được biên bản bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng từ Bệnh viện.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng tại Bệnh viện.
- Tài liệu đi kèm (Tiếng Anh, tiếng Việt), có hướng dẫn bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa cơ bản.
- Nhà thầu báo giá một số vật tư, phụ kiện và phụ tùng thay thế trong quá trình bảo dưỡng, sửa chữa và cam kết cung cấp vật tư, phụ kiện trong vòng 10 năm sau bán hàng (có thể báo giá tương đương bằng ngoại tệ).
- Có cán bộ kỹ thuật chuyên lắp đặt, bảo hành, bảo trì làm dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
- Đối với trang thiết bị y tế phải có phân loại và lưu hành sản phẩm theo quy định hiện hành.
- Nhà thầu báo giá bảo trì sau bảo hành.
- Khi nhận được thông tin máy hỏng, cán bộ kỹ thuật của nhà thầu phải có mặt tại bệnh viện trong vòng 48 giờ để kiểm tra và xử lý sự cố.

YÊU CẦU VỀ CẤU HÌNH KỸ THUẬT CƠ BẢN MÁY COBLATOR ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ PLASMA DÙNG TRONG PHẪU THUẬT TAI MŨI HỌNG

I. TIÊU CHUẨN CHUNG:

- Máy mới 100%, sản xuất từ năm 2023 trở đi.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật: Đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.
- Nước sản xuất: Châu Âu hoặc Mỹ, Nhật Bản.
- Thiết bị sử dụng điện áp: 220/50Hz.
- Môi trường hoạt động: Nhiệt độ tối đa tới $\geq 30^{\circ}\text{C}$, độ ẩm tối đa tới $\geq 85\%$.

II. YÊU CẦU CẤU HÌNH THIẾT BỊ:

Máy Coblator ứng dụng công nghệ Plasma trong các phẫu thuật Tai Mũi Họng và bộ phụ kiện tiêu chuẩn, bao gồm:

1.	Máy chính	01 Cái
2.	Phụ kiện kèm theo gồm:	01 Bộ
	- Hộp điều khiển lưu lượng nước	01 Cái
	- Bàn đạp điều khiển 2 Pedal (dual – foot switch)	01 Cái
	- Đầu Evac mỏ Amidan và nạo V.A	01 Cái
	- Đầu đốt cuống mũi người lớn và trẻ em	01 Cái
	- Đầu nạo VA	01 Cái
	- Dây điện nguồn	01 Dây
3.	Tài liệu hướng dẫn sử dụng (tài liệu kỹ thuật) tiếng Việt và tiếng Anh.	01 Bộ

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Máy Coblator ứng dụng công nghệ Plasma trong các phẫu thuật Tai Mũi Họng

- Hệ thống điều khiển vi xử lý, màn hình LED hiển thị công suất cắt và đốt.
- Đầu dò cắt đốt tương ứng chuyên biệt cho từng loại thủ thuật.
- Nhiệt độ hoạt động : từ ≤ 10 đến ≥ 40 độ C.
- Tần số góc : 100 kHz.
- Điện áp : 0 - 300 Vrms.
- Công suất cắt : từ ≤ 263 đến ≥ 400 W.
- Công suất đốt : từ ≤ 34 đến ≥ 50 W.
- Nhiệt độ cắt đốt từ 40 độ C đến 70 độ C.
- Hiển thị thông số cắt với tối thiểu 9 bước tùy theo từng loại phẫu thuật.
- Hiển thị thông số đốt với tối thiểu 5 bước tùy theo từng loại phẫu thuật.

2. Hệ thống đầu dò :

A. Đầu cắt Amidan và nạo VA:

- Đầu thẳng, có thể uốn cong, chiều dài làm việc ≥ 15 cm (chưa kể phần tay cầm).

- Cấu tạo có 3 điện cực kèm theo một kênh dẫn nước và một bộ phận hút.
- Có 4 công năng: cắt, cầm máu, tưới nước và hút.
- Bộ đầu Evac vô khuẩn được sản xuất dính liền với bộ dây truyền dịch và dây dẫn nối với máy chính.
- Điện cực sử dụng là loại lưỡng cực, đường hút và có đường nước.

B. Đầu đốt cuống mũi người lớn và trẻ em:

- Đầu đốt cuống mũi bằng công nghệ Plasma dùng cho máy Coblator II.
- Đầu đốt cuống mũi được uốn cong.
- Thiết kế không có đường nước.
- Trên đầu đốt mỏng, nhọn, có hai vạch chia màu cam được sử dụng như một thước đo để định độ sâu của việc đưa vào trong cuống mũi.

C. Đầu nạo VA

- Đầu nạo V.A dùng cho máy Coblator II.
- Cấu tạo điện cực dạng lưới phẳng, tạo trường plasma rộng nên có thể cắt bỏ mô nhanh hơn, tăng khả năng hút giúp loại bỏ mô vụn và chất lỏng, giảm nguy cơ tắc nghẽn.

IV. CÁC YÊU CẦU KHÁC

- Thời gian giao hàng: ≤ 3 Tháng.
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Tai Mũi Họng TW.
- Bảo hành ≥ 12 tháng kể từ ngày ký biên bản bàn giao nghiệm thu hoàn thành đưa thiết bị sử dụng.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng tại bệnh viện.
- Về chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành: Nhà thầu cho biết phương thức tính giá bảo trì thiết bị, các điều khoản cơ bản của hợp đồng bảo trì, bảo dưỡng cho các năm sau thời gian bảo hành.
- Tài liệu đi kèm thiết bị (Tiếng Anh, tiếng Việt), có hướng dẫn bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị thông thường.
- Nhà thầu báo giá một số vật tư, phụ kiện và phụ tùng thay thế trong quá trình bảo dưỡng và sửa chữa và cam kết cung cấp vật tư (có cam kết của nhà sản xuất), trong vòng 08 năm sau bán hàng.
- Có cán bộ kỹ thuật chuyên lắp đặt, bảo hành, bảo trì làm dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.